

Số: 1441 /QĐ-CHHVN

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Khoa học - Công nghệ và Môi trường**

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-BGTVT ngày 03 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải Việt Nam;

Sau khi thống nhất với các Tổ chức giúp việc Cục trưởng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Phòng Khoa học - Công nghệ và Môi trường là tổ chức tham mưu giúp Cục trưởng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và môi trường trong lĩnh vực hàng hải.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì tham mưu xây dựng, trình Cục trưởng chiến lược, kế hoạch hàng năm và dài hạn, các chương trình, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ và bảo vệ môi trường trong lĩnh vực hàng hải và tổ chức thực hiện sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Chủ trì tổ chức phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và Điều ước quốc tế về khoa học, công nghệ và bảo vệ môi trường trong lĩnh vực hàng hải.

3. Chủ trì công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và đề xuất gia nhập Điều ước quốc tế liên quan đến khoa học, công nghệ và môi trường trong lĩnh vực hàng hải.

4. Chủ trì xây dựng, triển khai các chương trình, dự án, đề án, quy hoạch, kế hoạch về bảo vệ môi trường trong xây dựng, quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng hàng hải thuộc phạm vi quản lý của Cục Hàng hải Việt Nam.

5. Chủ trì xây dựng, triển khai công tác nghiên cứu khoa học, phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực hàng hải; chủ trì xây dựng, triển khai các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin; chủ trì hoặc

tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu, dịch vụ thông tin phục vụ công tác quản lý và khai thác trong lĩnh vực hàng hải.

6. Chủ trì tham mưu xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành: Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành hàng hải.

7. Chủ trì, tham mưu xây dựng: tiêu chuẩn cơ sở, quy trình kỹ thuật, quy chế quản lý khoa học, công nghệ và môi trường trong lĩnh vực hàng hải; tổ chức thẩm định, trình Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam phê duyệt và tổ chức thực hiện.

8. Tổ chức xây dựng, hướng dẫn và kiểm tra việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO tại Cơ quan Cục Hàng hải Việt Nam và các đơn vị trực thuộc.

9. Chủ trì tham mưu công tác quản lý nhà nước về kỹ thuật đối với hệ thống thông tin hàng hải, báo hiệu hàng hải và các hệ thống hỗ trợ hành hải khác.

10. Chủ trì lập, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá môi trường chiến lược đối với quy hoạch, kế hoạch; báo cáo đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng hàng hải theo phân cấp của Bộ trưởng.

11. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động hàng hải theo quy định.

12. Tổ chức phê duyệt kế hoạch chuyển tải dầu giữa tàu với tàu trên biển Việt Nam.

13. Theo dõi, quản lý kỹ thuật đối với các hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Cục Hàng hải Việt Nam.

14. Chủ trì tham mưu giai đoạn thực hiện các dự án đầu tư của Cục thuộc lĩnh vực về phương tiện thủy, cơ khí, hệ thống báo hiệu hàng hải, điện tử - viễn thông, công nghệ thông tin và bảo vệ môi trường.

15. Đối với sản phẩm dịch vụ công ích hàng hải - chủ trì thực hiện các công việc:

a) Về Hoa tiêu hàng hải và Thông tin duyên hải: Nghiệm thu chất lượng sản phẩm công ích.

b) Về quản lý vận hành luồng hàng hải: Tổ chức giám sát và đôn đốc thực hiện Hợp đồng; thẩm định thiết kế, duyệt dự toán sửa chữa cơ khí, liên quan đến quản lý vận hành đèn biển và luồng hàng hải; nghiệm thu khối lượng sản phẩm sửa chữa cơ khí và luồng hàng hải.

c) Về nhiệm vụ đột xuất khác: Thẩm định và phê duyệt dự toán sửa chữa các nội dung liên quan đến cơ khí.

d) Về nạo vét duy tu luồng hàng hải: Tổ chức triển khai thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án.



16. Thường trực Hội đồng khoa học - Công nghệ của Cục Hàng hải Việt Nam; Thư ký Hội đồng đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ cấp cơ sở.

17. Chủ trì tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật do phòng mình chủ trì xây dựng và các văn bản pháp luật khác có liên quan; tham gia thực hiện các văn bản do các phòng khác chủ trì xây dựng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Khoa học - Công nghệ và Môi trường được sử dụng con dấu của Cục Hàng hải Việt Nam khi lãnh đạo Phòng ký văn bản thừa lệnh Cục trưởng.

2. Phòng Khoa học - Công nghệ và Môi trường có Trưởng phòng, một số Phó Trưởng phòng và công chức do Cục trưởng quyết định trong tổng số biên chế hành chính của Cục được giao (số lượng cấp phó do lãnh đạo Cục căn cứ quy định và tình hình thực tế để quyết định cho phù hợp).

3. Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Cục trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Cục trưởng điều hành hoạt động của Phòng chủ yếu thông qua Trưởng phòng.

2. Trưởng phòng điều hành hoạt động của Phòng theo chế độ Thủ trưởng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về những công việc được giao.

3. Các Phó Trưởng phòng giúp việc Trưởng phòng, trực tiếp chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ theo phân công của Trưởng phòng và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, trước Cục trưởng và trước pháp luật về phần việc được giao.

4. Công chức trong Phòng chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Trưởng phòng và sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của các Phó Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về phần việc được giao. Trong trường hợp Lãnh đạo Cục làm việc trực tiếp với Phó Trưởng phòng và chuyên viên thì Phó Trưởng phòng và chuyên viên có trách nhiệm thực hiện, đồng thời báo cáo Trưởng phòng.

5. Công chức trong Phòng có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức giúp việc Cục trưởng, các tổ chức trong và ngoài ngành để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 470/QĐ-CHHVN ngày 27 tháng 5 năm 2009 của Cục trưởng Cục Hàng

hải Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Khoa học - Công nghệ và Môi trường.

2. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Cục Hàng hải Việt Nam, Trưởng phòng Khoa học - Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Cục trưởng, cơ quan, đơn vị thuộc Cục chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 5;
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng;
- Đảng ủy Cục HHVN;
- Công đoàn Cục HHVN;
- Công đoàn Cơ quan Cục HHVN;
- Các đơn vị trực thuộc Cục;
- Trang TTĐT Cục HHVN;
- Lưu: VT, TCCB_(03 bản).



Nguyễn Xuân Sang

